

Số: /BC-SNN

Bình Định, ngày tháng năm

BÁO CÁO TÓM TẮT

Nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8257/UBND-TH ngày 27/12/2021 về việc chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị trực tuyến triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo tóm tắt nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2022 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

(Theo Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025)

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm địa phương của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (theo giá so sánh 2010) bình quân hàng năm tăng từ 3,2 - 3,6%.

- Trồng trọt: Tổng sản lượng lương thực cây có hạt 707.000 tấn, trong đó: sản lượng lúa 648.000 tấn và ngô 59.000 tấn. Diện tích ứng dụng công nghệ thâm canh lúa cải tiến (SRI) đạt trên 5.000 ha; có từ 8.000 - 10.000 ha trồng rau an toàn và hình thành chuỗi tiêu thụ, trong đó diện tích rau được chứng nhận VietGap trên 100 ha.

- Chăn nuôi: Tổng đàn bò đạt 330.000 con; trong đó, bò thịt chất lượng cao đạt 99.000 con, chiếm 30% tổng đàn; tỷ lệ bò lai đạt 93%. Đàn lợn đạt 1.100.000 con; trong đó, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao đạt 242.000 con, chiếm 22%. Đàn gà đạt 10.000.000 con; trong đó, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao 3.500.000 con, chiếm 35%; xây dựng 25 trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao; xây dựng Khu chăn nuôi Nhon Tân tại thị xã An Nhơn thành vùng chăn nuôi công nghệ cao; xây dựng nhãn hiệu “*Heo Hoài Ân*”; tiếp tục phát triển nhãn hiệu “*Gà Minh Du*” mang tầm quốc tế, hướng đến xuất khẩu và nhãn hiệu “*Bò thịt chất lượng cao Bình Định*”.

- Thủy sản: Sản lượng khai thác thủy sản là 220.000 tấn; trong đó, sản lượng khai thác xa bờ 200.000 tấn, sản lượng khai thác ứng dụng công nghệ cao 72.000 tấn. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 24.000 tấn; trong đó, sản lượng tôm nuôi ứng dụng công nghệ cao 13.000 tấn. Số lượng tàu thuyền đánh bắt xa bờ ứng dụng công nghệ cao chiếm tỷ lệ 36% số lượng tàu thuyền đánh bắt xa bờ; diện tích nuôi trồng thủy sản

ứng dụng công nghệ cao chiếm tỷ lệ 30% diện tích nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh.

- Lâm nghiệp: diện tích rừng trồng gỗ lớn là 10.000 ha (giai đoạn 2021 - 2025, trồng thêm 7.334 ha). Diện tích rừng được cấp mới chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) là 10.000 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 58%.

- Xây dựng nông thôn mới: có trên 85% số xã (92 xã) đạt tiêu chí nông thôn mới, 36 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao; có 5 xã đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu và có 7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (thêm huyện Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn); có ít nhất 165 sản phẩm OCOP cấp tỉnh được công nhận; có 25 hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

- Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) nông lâm thủy sản (theo giá so sánh năm 2010) ước tăng 2,94% (kế hoạch tăng từ 3,2-3,4%).

- Giá trị sản xuất nông lâm thủy sản ước tăng 3,1%; trong đó: nông nghiệp ước tăng 3,7% (trồng trọt ước tăng 2,1%, chăn nuôi ước tăng 5,1%, dịch vụ nông nghiệp và hoạt động khác ước tăng 2,6%); lâm nghiệp ước tăng 2,3% và thủy sản ước tăng 2,2%. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 56,5%.

- Có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100% kế hoạch; lũy kế đến cuối năm 2021, có 84/113 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 74,3%; có 07/08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 87,5% kế hoạch. Đề nghị Trung ương xem xét thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Phù Cát đạt chuẩn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021¹; lũy kế có 05/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, gồm: thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, huyện Tuy Phước và huyện Phù Cát, đạt 45,45%.

1. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

a) Trồng trọt: Đẩy mạnh phát triển ứng dụng công nghệ cao, hiện đại, sạch, hữu cơ thích ứng với biến đổi khí hậu và gắn với liên kết chuỗi giá trị nông sản.

- *Đối cây lúa*: Tỷ lệ diện tích lúa có áp dụng IPM đạt khoảng 75%, diện tích áp dụng quy trình thâm canh lúa cải tiến (SRI) là 1.402,3 ha. Thực hiện 270 cánh đồng mẫu lớn (lúa 266 cánh đồng; lạc 04 cánh đồng), tăng 06 cánh đồng so năm 2020, tổng diện tích 13.189 ha, tăng 331 ha so năm 2020; tiếp tục duy trì 08 dự án cánh đồng lớn, dự án liên kết sản xuất lúa giống đã được UBND tỉnh phê duyệt, với diện tích 982,3 ha. Năm 2021, các dự án đã liên kết sản xuất lúa giống với diện tích 1.402,3 ha (vụ Đông Xuân 982,3 ha, vụ Hè Thu 420 ha).

- *Đối với rau*: Phối hợp với các địa phương duy trì và phát triển 08 vùng sản

¹ Trong đó, Đoàn thẩm tra huyện NTM của tỉnh đã kiểm tra thực tế về kết quả thực hiện tiêu chí huyện NTM của huyện Phù Cát; Đoàn thẩm tra của tỉnh thống nhất đề nghị BCĐ xây dựng NTM tỉnh xem xét, đề nghị Trung ương thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Phù Cát đạt chuẩn đạt chuẩn nông thôn mới 2021.

xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGap ở các huyện Tuy Phước, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp phát triển rau hữu cơ, VietGap. Đến nay, diện tích trồng rau hữu cơ khoảng 2,0 ha tại thôn thôn Thiết Trụ, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn; diện tích được chứng nhận VietGap đối với rau 5,0 ha tại huyện Phù Cát và năm 2,4 ha tại huyện Tuy Phước, Vĩnh Thạnh.

- *Cây ăn quả*: Phát triển mô hình trồng cây ăn quả đạt tiêu chuẩn VietGap, diện tích cây ăn quả chứng nhận VietGap là 37,5 ha; trong đó, xoài 20 ha, cây có múi 17,5 ha ở huyện Phù Cát, Hoài Ân, Tây Sơn.

- *Cây trồng cạn*: Đã phối hợp xây dựng mô hình trồng lạc đạt tiêu chuẩn VietGap và liên kết tiêu thụ, chế biến dầu lạc ở xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn, với diện tích được chứng nhận 5,0 ha; triển khai thực hiện mô hình thâm canh lạc gắn liên kết chuỗi có sử dụng hệ thống ống tưới nước tiết kiệm, với diện tích 03 ha/điểm, thực hiện tại 04 điểm ở huyện Tây Sơn, Phù Cát, Vĩnh Thạnh; tiếp tục triển khai thực hiện mô hình chuyên đổi đất lúa sang trồng ngô sinh khối, với diện tích 40 ha tại huyện Phù Mỹ.

b) Chăn nuôi: Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, tập trung phát triển các đối tượng nuôi chủ lực của tỉnh.

- *Đối với heo*: Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 125.965 tấn, tăng 6,5% so cùng kỳ. Tiếp tục ứng dụng công nghệ cao để đầu tư, nâng cấp xây dựng trang trại chăn nuôi tự động, khép kín, thân thiện với môi trường; chăn nuôi theo hướng hữu cơ, VietGAHP, tỷ lệ heo lai ước đạt 93%.

- *Đối với bò*: Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 36.179,2 tấn, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ gắn với phát huy nhãn hiệu “*Bò thịt chất lượng cao Bình Định*”: (i) tổng số bò phối giống là 107.674 con, đạt 104% kế hoạch; (ii) tổng số bê lai được sinh ra là 102.125 con, đạt 105% kế hoạch; (iii) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Bò thịt chất lượng cao Bình Định*” cho 10 hộ dân chăn nuôi và kinh doanh ở huyện Tuy Phước.

- *Đối với gà*: Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 18.950 tấn, tăng 8,89% so cùng kỳ. Tiếp tục ứng dụng công nghệ 4.0 để đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi gà hiện đại, tiên tiến, tạo sản phẩm sạch, năng suất, chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Đã tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng, xây dựng Kế hoạch phát triển Khu chăn nuôi Nhơn Tân, thị xã An Nhơn thành Vùng chăn nuôi công nghệ cao.

- Xúc tiến kêu gọi doanh nghiệp đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ động vật tập trung. Đến nay, đã có doanh nghiệp đầu tư xây dựng 02 nhà máy giết mổ động vật tập trung tại thị xã An Nhơn²; dự kiến đi vào hoạt động tháng 6/2022.

² Công ty chăn nuôi CP Việt Nam đầu tư tại Khu Công nghiệp Nhơn Hòa và Công ty TNHH Sản xuất chế biến thực Phẩm Quy Nhơn đầu tư tại xã Nhơn An.

c) *Thủy sản*: Thực hiện cơ cấu lại ngành thủy sản theo hướng phát triển khai thác xa bờ; tổ chức tốt hậu cần nghề cá; chú trọng phát triển chế biến thủy sản.

- *Về khai thác hải sản*: Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 258.136,3 tấn, tăng 2,3% so với cùng kỳ; trong đó, khai thác cá ngừ đại dương ước đạt 11.303,5 tấn, giảm 4% so với cùng kỳ. Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong khai thác, bảo quản để nâng chất lượng thủy sản sau khai thác như: Sử dụng thiết bị dò cá bằng sóng siêu âm, máy đo dòng chảy; sử dụng máy thu lưới, thu câu, thiết bị định vị vệ tinh ...

- Sở Nông nghiệp và PTNT đang phối hợp với Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tín xây dựng Dự án Chuỗi liên kết khai thác, chế biến tiêu thụ cá ngừ đại dương; trong đó, Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tín Bình Định thu mua sản phẩm cá ngừ đại dương chất lượng cao của 30 tàu khai thác cá ngừ đại dương nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- *Về nuôi trồng thủy sản*: Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 12.096,1 tấn, tăng 5,1% so với cùng kỳ; trong đó: tôm thẻ chân trắng ước đạt 9.188,6 tấn, tăng 6,9% so với cùng kỳ. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 doanh nghiệp đầu tư nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao là Công ty TNHH Thành Ly đầu tư vào Vùng nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao xã Cát Thành, xã Cát Hải huyện Phù Cát với diện tích 48 ha; Công ty TNHH Việt Úc-Phù Mỹ đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ với diện tích 116,34 ha.

- Triển khai thực hiện Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ đang trình UBND tỉnh phê duyệt.

d) *Lâm nghiệp*

- Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ thông tin và hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công tác quản lý bảo vệ rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và cảnh báo nguy cơ cháy rừng để phát hiện sớm các điểm cháy rừng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035. Đến nay, diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh là 3.136,17 ha. Diện tích rừng được tổ chức GFA cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững là 6.964,27 ha³.

2. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới: Dự kiến có 06 xã, đạt 100% kế hoạch; lũy kế đến cuối năm 2021, có 84/113 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 74,3%⁴.

³ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 4.183,67ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 2.780,6ha.

⁴ Đến nay, 05/06 xã đã tổ chức thẩm định cấp tỉnh hiện đang hoàn thành hồ sơ trình Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh xem xét công nhận gồm: Mỹ Thành, Mỹ An, huyện Phù Mỹ; Ân Tường Đông,

- Đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Dự kiến có 07/08 xã, đạt 87,5% kế hoạch; lũy kế đến cuối năm 2021, có 07 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao⁵.

- Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Đề nghị Trung ương xem xét thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Phù Cát đạt chuẩn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021⁶; lũy kế có 05/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, gồm: Quy Nhơn, An Nhơn, Hoài Nhơn, Tuy Phước và huyện Phù Cát, đạt 45,45%.

- Thành lập mới các HTX nông nghiệp: Đã vận động thành lập mới 10 hợp tác xã nông nghiệp với 81 thành viên; trong đó, hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt 03 HTX, chăn nuôi 02 HTX, dịch vụ tổng hợp 05 HTX; trong đó, có 02 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Nâng tổng số HTX nông nghiệp đến cuối năm 2021 là 188 HTX nông nghiệp.

- Về Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP): Năm 2021, UBND tỉnh đã phê duyệt công nhận 53 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh; trong đó, 01 sản phẩm đạt hạng tiềm năng 5 sao, 05 sản phẩm đạt hạng 4 sao, 47 sản phẩm đạt hạng 3 sao; lũy kế, đến nay đã công nhận 133 đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh; trong đó, 06 sản phẩm đạt hạng tiềm năng 5 sao, 14 sản phẩm đạt hạng 4 sao, 113 sản phẩm đạt hạng 3 sao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2022

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển nông nghiệp, nông thôn, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

2. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách đã được ban hành còn hiệu lực. Tham mưu, đề xuất xây dựng mới các chính sách khả thi, phù hợp với Chương trình hành động.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 08 chính sách đã được ban hành còn hiệu lực.

huyện Hoài Ân; Bình Thành, Bình Tân, huyện Tây Sơn; còn lại xã An Tân, huyện An Lão đang lập hồ sơ công nhận, dự kiến trình cấp huyện thẩm tra trong tháng 12/2021 và trình cấp tỉnh trong tháng 01/2022.

⁵ Đến nay, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn; xã Hoài Hải, thị xã Hoài Nhơn và xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn đã được Đoàn thẩm định cấp tỉnh tổ chức thẩm định, hiện đang bổ sung các số liệu theo đề nghị của Đoàn thẩm định hoàn thiện hồ sơ trình Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh xem xét công nhận; các xã Cát Hưng, Cát Minh, huyện Phù Cát; Tây Phú, huyện Tây Sơn và Ân Tín, huyện Hoài Ân đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự kiến trình cấp tỉnh trong tháng 12. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn diễn biến phức tạp do đó các địa phương đề nghị thời gian trình cấp tỉnh trong tháng 01/2022.

⁶ Trong đó, Đoàn thẩm tra huyện nông thôn mới của tỉnh đã kiểm tra thực tế về kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới của huyện Phù Cát; Đoàn thẩm tra của tỉnh thống nhất đề nghị Bộ Công nghiệp Thương mại và Du lịch (Bộ Công nghiệp Thương mại và Du lịch) xem xét, đề nghị Trung ương thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Phù Cát đạt chuẩn đạt chuẩn nông thôn mới 2021.

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành mới 08 chính sách: (i) Chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất trồng trọt; (ii) Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao; (iii) Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao; (iv) Chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi; (v) Chính sách khuyến khích đầu tư trồng rừng cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định; (vi) Chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; (vii) Chính sách hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm của tỉnh; (viii) Chính sách xây dựng mạng lưới thương mại điện tử, chuyển đổi số trong nông nghiệp; trong đó, Chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi dự kiến tham mưu cho UBND tỉnh trình thông qua HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ 5 (*họp chuyên đề*), các chính sách còn lại thông qua HĐND tỉnh vào kỳ họp giữa năm 2022.

3. Tập trung đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; trong đó, tập trung vào công tác nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; ứng dụng công nghệ cao vào kỹ thuật canh tác, kỹ thuật nuôi trồng và xử lý môi trường; hoàn thiện hệ thống tưới trong sản xuất; rà soát, đánh giá lại hiệu quả các chương trình, đề án phát triển sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh...

3.1. Lĩnh vực Trồng trọt

- *Đối với cây lúa:* Tiếp tục đẩy mạnh việc chuyển giao, nhân rộng các quy trình canh tác lúa tiên tiến vào sản xuất, tạo ra sản phẩm sạch, an toàn gắn với tiêu thụ sản phẩm. Duy trì, phát triển và mở rộng dự án cánh đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa áp dụng quy trình thâm canh lúa cải tiến (SRI) tại các vùng sản xuất lúa tập trung ở huyện, thị xã: Tuy Phước, Tây Sơn, An Nhơn, Hoài Nhơn...

- *Đối với cây rau:* Duy trì và mở rộng vùng sản xuất rau an toàn đạt tiêu chuẩn VietGap tại 08 vùng sản xuất rau ở các huyện, thị xã: Tuy Phước, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát, An Nhơn, Hoài Nhơn gắn với xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm rau an toàn Bình Định tiêu thụ trong hệ thống siêu thị và thị trường trong và ngoài tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trồng rau hữu cơ, rau VietGap để nâng cao giá trị sản phẩm rau Bình Định.

- *Đối với cây hoa:* Tiếp tục đầu tư xây dựng và phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An, thị xã An Nhơn; làng nghề trồng hoa Bình Lâm, huyện Tuy Phước; làng hoa Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh theo hướng ứng dụng công nghệ cao để nâng cao hiệu quả trồng hoa, bảo vệ môi trường gắn với phát triển du lịch.

- *Đối với cây ăn quả:* Tập trung phát triển các cây ăn quả có lợi thế của tỉnh như: bưởi, xoài, dứa xiêm,... hình thành vùng sản xuất tập trung theo hướng an toàn và áp dụng các công nghệ cao như: trồng theo hướng hữu cơ, VietGap, hệ thống tưới tự động hoặc bán tự động ở các huyện, thị xã: Hoài Ân, Phù Cát, Tây Sơn, An Lão, Phù Mỹ, Hoài Nhơn gắn với tiêu thụ sản phẩm.

3.2. Lĩnh vực Chăn nuôi: Chuyển đổi cơ cấu vật nuôi theo hướng sản xuất hàng

hóa, gắn với chế biến, bảo quản và thị trường tiêu thụ. Phát triển các vùng chăn nuôi tập trung thâm canh theo hướng ứng dụng công nghệ cao, tập trung vào 03 đối tượng nuôi chủ yếu là heo, bò, gà.

- *Đối với heo*: Phát triển chăn nuôi tập trung quy mô trang trại theo hướng công nghệ cao, chăn nuôi hữu cơ, áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt (VietGAHP), đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, thực hiện có hiệu quả chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm heo thịt.

- *Đối với bò*: Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ gắn với phát huy nhãn hiệu “Bò thịt chất lượng cao Bình Định”.

- *Đối với gà*: Đẩy mạnh phát triển nuôi gà đồi tại những vùng miền núi và trung du của tỉnh, tiến tới xây dựng thương hiệu gà đồi Bình Định gắn với chuỗi liên kết sản xuất, giết mổ, chế biến, tiêu thụ thịt gà.

- Phát triển khu chăn nuôi tập trung Nhơn Tân, thị xã An Nhơn thành vùng chăn nuôi công nghệ cao của tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật, nhất là bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò, dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng trên gia súc...; tổ chức tốt công tác tiêm phòng vaccine phòng bệnh vật nuôi năm 2022, đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm phòng theo quy định.

3.3. Lĩnh vực thủy sản

- Triển khai Chương trình ứng dụng khoa học công nghệ trong khai thác thủy sản và bảo quản sản phẩm khai thác sau thu hoạch trên tàu cá.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU); với mục tiêu không còn tàu thuyền đánh bắt cá của tỉnh vi phạm vùng lãnh hải nước ngoài. Trong đó, chú ý, đối với ngư dân có tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam hàng năm không đưa tàu về địa phương, vì đây là nhóm tàu có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Thu hút đầu tư nuôi tôm công nghệ cao tại Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ; phát triển các vùng nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm tôm; phát triển nuôi cá lồng biển, tôm hùm thương phẩm.

3.4. Lĩnh vực Lâm nghiệp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ thông tin và hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và cảnh báo nguy cơ cháy rừng để phát hiện sớm các điểm cháy rừng.

- Tiếp tục triển khai Đề án trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh; xây dựng các chuỗi liên kết trồng rừng gỗ lớn giữa Doanh nghiệp với các hộ trồng rừng; xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng cho diện tích rừng trồng sản

xuất cây gỗ lớn. Thực hiện Kế hoạch trồng mới 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

4. Ưu tiên nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng cho nông nghiệp, nông thôn (đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các hồ, đập, hệ thống tưới trong sản xuất, hiện đại hóa trung tâm hậu cần nghề cá, môi trường nông thôn...)

- Triển khai thực hiện Chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; cải tạo, nâng cấp các hồ đập. Nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành xây dựng: Đề án giải pháp về nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp vùng phía bắc huyện Phù Mỹ; Đề án tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo hướng tự động hóa cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh...

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các công trình đang triển khai đầu tư; đồng thời tiếp tục kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh theo chính sách hỗ trợ của tỉnh.

- Xây dựng cảng cá Tam Quan; Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan, Đề Gi để hình thành Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá tạo động lực phát triển thủy sản của tỉnh.

5. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022 và giai đoạn 2020-2025

- Tập trung kiện toàn Ban Chỉ đạo, Bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp (theo quy định của Trung ương).

- Tham mưu ban hành: Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; Bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện các Chương trình/Đề án chuyên đề của Trung ương gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025...

- Triển khai thực hiện kế hoạch công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 và Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP).

- Tham mưu ban hành Kế hoạch phát triển Kinh tế tập thể và HTX nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh và kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022.

- Tiếp tục vận động thành lập mới các HTX nông nghiệp theo các sản phẩm lợi thế từng địa phương; xây dựng và phát triển các mô hình hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản theo liên kết chuỗi sản xuất; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý và kinh doanh của Hợp tác xã nông nghiệp.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh và triển khai kế hoạch hỗ trợ, phát triển và công nhận các làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh năm 2022.

6. Về quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

Thúc đẩy việc sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; tăng cường giám sát, cảnh báo dư lượng kháng sinh cấm và các chất độc hại trong sản phẩm nông lâm thủy sản và công tác hậu kiểm, xử lý vi phạm về điều kiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các phòng liên quan của Sở;
- Lưu: VT; KHTH.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc